



Tuần 48 (22-26/11/21)

BSC WEEKLY REVIEW

***Thận trọng ngắn hạn, canh mua
ở nhịp điều chỉnh mạnh***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Thận trọng ngắn hạn, canh mua ở nhịp điều chỉnh mạnh*
2. PTKT VN-INDEX: *VN-Index có nguy cơ mất vùng tích lũy 1,460 – 1,480 điểm*
3. TIN VĨ MÔ: *Hạ viện bỏ phiếu gói đầu tư 2 nghìn tỷ USD*
4. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *4/7 khuyến nghị chưa chốt có hiệu suất dương*
5. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Dịch vụ tài chính 8.91%*
6. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Các ETF giảm quy mô theo đà bán của khối ngoại*
7. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Thận trọng ngắn hạn, canh mua ở nhịp điều chỉnh mạnh

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1452.35	-1.43%
GTGD/phần (tỷ VND)	32,934.45	13.08%
Khối ngoại (tỷ VND)	-1182.63	
HNX-INDEX	453.97	2.18%
GTGD/phần (tỷ VND)	5039.55	24.75%
Khối ngoại (tỷ VND)	-102.61	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4697.96	-0.14%	0.32%	3.37%
EU (EURO STOXX)	4356.47	-0.62%	-0.32%	4.00%
China (SHCOMP)	3560.37	1.13%	1.13%	-0.62%
Japan (NIKKEI)	29745.87	0.50%	0.46%	3.61%
Korea (KOSPI)	2971.02	0.80%	-0.95%	-1.17%
Singapore (STI)	3232.34	-0.14%	0.12%	1.37%
Thailand (SET)	1645.06	-0.36%	0.68%	0.10%
Philippines (PCOMP)	7280.57	-0.26%	-1.39%	-0.43%
Malaysia (KLIC)	1525.54	0.11%	-0.37%	-4.15%
Indonesia (JCI)	6720.26	1.26%	1.04%	1.15%
Vietnam (VNIndex)	1452.35	-1.19%	-1.43%	4.54%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phần	HĐM^ / phần
VN30F2112	1502.50	0.16%	19,347	19,535
VN30F2201	1499.10	-0.06%	899	5,803
VN30F2203	1502.50	0.16%	13	181
VN30F2206	1495.40	-0.31%	17	134

TTCK VIỆT NAM

Phiên rung lắc mạnh cuối tuần đe dọa vùng tích lũy 1,460 – 1,480 điểm kéo dài 2 tuần của VN-Index.

Thị trường tiếp tục có những phiên tăng giảm điểm xen kẽ dù vậy những phiên giảm điểm đang dần chiếm ưu thế. VN-Index đang đứng trước nguy cơ mất vùng tích lũy 1,460 – 1,480 điểm trước áp lực chốt lãi mạnh và thanh khoản tăng liên tục đạt mốc kỷ lục. Áp lực tâm lý có phần giảm bớt khi nhóm Ngân hàng đóng vai trò là trụ đỡ thu hẹp đà giảm trước khi chỉ số áp sát ngưỡng hỗ trợ quan trọng 1,423 điểm. Trong tuần qua, thị trường phân hóa mạnh và dòng tiền tiếp vận động mạnh vào nhóm cổ phiếu có tính đầu cơ cao trong khi các cổ phiếu lớn suy yếu cho thấy dấu hiệu kém bền vững. Diễn biến thị trường trong ngắn hạn đang chuyển biến xấu và khó lường dù vậy khi gói hỗ trợ kinh tế chưa được công bố thì đợt điều chỉnh của thị trường dự báo mang tính ngắn hạn và cơ hội canh mua các cổ phiếu cơ bản tốt ở nhịp điều chỉnh vẫn còn phù hợp.

Đại diện Bộ Tài chính phát biểu về việc phát triển thị trường chứng khoán theo chiều sâu, nâng cao chất lượng và thanh khoản thị trường, trong đó thị trường cổ phiếu đạt tối thiểu 85% GDP (điều chỉnh) năm 2025, và 110% GDP năm 2030. Nâng cấp các Sở, Trung tâm lưu ký, đồng bộ công nghệ giao dịch và thanh toán chứng khoán mục tiêu đưa Việt Nam là một trong 4 thị trường lớn trong khu vực ASEAN và hướng đến nâng hạng thị trường trước năm 2025 theo tiêu chuẩn MSCI, FTSE. Trong 2 năm phát triển mạnh mẽ gần đây các chỉ tiêu quy mô vốn hóa/GDP theo BSC có thể sớm đạt được nhưng để nâng hạng thị trường sẽ cần nhiều thay đổi đáng kể về công nghệ và các sản phẩm hỗ trợ của các cơ quan điều hành trong thời gian tới.

TTCK THẾ GIỚI

Hoa Kỳ công bố chủ tịch FED cho nhiệm kỳ mới

TTCK các nước phát triển có sự phân hóa trước những thông tin tốt xấu đan xen. Lạm phát tiếp tục vẫn là vấn đề thời sự khi sau Mỹ, dữ liệu CPI Anh tháng 10 tăng 4.2%, mức cao nhất trong 10 năm. Biến động lạm phát tiếp tục thúc đẩy đà tăng USD Index tăng tuần thứ 4 liên tiếp và ghi nhận mức tăng 2.4% trong 1 tháng. Sau nhịp tăng mạnh, các kim loại quý điều chỉnh lại với vàng (-0.9%), bạc (-2.2%). Tuần tới sự kiện chỉ định Chủ tịch FED là yếu tố ảnh hưởng đến thị trường Hoa Kỳ và CK toàn cầu.

Tổng thống Biden đã ký gói kích thích kinh tế cơ sở hạ tầng 1,200 tỷ trong khi gói hỗ trợ an sinh 1,750 tỷ đang được tiếp tục thảo luận. Gói hỗ trợ an sinh dự kiến bỏ phiếu thông qua ngày 30/11. Đây 2 trụ cột chính trong chương trình kinh tế Biden và là nỗ lực của Chính phủ trong việc nâng cấp hạ tầng giao thông và điện lưới quốc gia sau nhiều năm thất bại. Cùng với đó, thông tin Tổng thống Hoa Kỳ dự kiến công bố chủ tịch FED cuối tuần cũng không chỉ giới đầu tư Hoa Kỳ mà cả thế giới quan tâm. Nhiệm kỳ chủ tịch FED sẽ kết thúc vào tháng 2/2022. Dưới dẫn dắt ông Powell, định hướng FED đã có thay đổi đáng kể khi tập trung vào mục tiêu toàn dụng nhân công, đồng thời cho phép lạm phát vượt mức 2%. FED cũng đặt ra khuôn khổ chính sách mới năm 2020 cho phép cơ quan này tự quyết định thời điểm giảm quy mô kích thích kinh tế. Do vậy việc lựa chọn ông Powell ở lại để duy trì nhất quán chính sách hiện tại có ý nghĩa quan trọng với NĐT.

Chú thích: * tỷ VNĐ
^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: VN-Index có nguy cơ mất vùng tích lũy 1,460 – 1,480

Đồ thị ngày: Biến động tuần này có phần ngược chiều so với tuần trước, VN-Index có phiên điều chỉnh khá mạnh vào cuối phiên với thanh khoản tăng vọt. Chỉ số kịp hồi phục và vượt lại SMA20 với sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu Ngân hàng qua đó kéo lại hy vọng trở lại vùng tích lũy cũ 1,460 – 1,480 điểm trong tuần. Khác với tuần trước, những phiên giảm điểm có thanh khoản lớn trong khi phiên tăng có thanh khoản thấp hơn rõ rệt đang cho thấy dấu hiệu kém tích cực cùng với chỉ báo RSI duy trì phân kỳ âm tại những phiên vượt đỉnh ngắn hạn. MACD cắt tín hiệu từ trên xuống trong khi RSI đã rút khỏi vùng mua quá cho thấy áp lực giảm điểm vẫn còn khá lớn.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo RSI giảm nhanh về mức 57.
- MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống
- VN-Index giữ trên SMA20 điểm tại 1,450 điểm.

Nhận định: Các cổ phiếu ngân hàng đã không đủ lực để giữ cho chỉ số ổn định khi nhiều cổ phiếu BCs khác bị bán mạnh và dòng tiền vẫn tiếp tục chạy vào nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao trong tuần qua. Phiên giảm cuối tuần đang đe dọa phá vỡ vùng tích lũy kéo dài 2 tuần từ 1,460 – 1,480 điểm. Thị trường vẫn cần thêm 1 phiên giảm điểm để xác nhận khả năng này. Những điểm cần lưu ý trong ngắn hạn lần lượt 1,450 điểm và 1,423 điểm.



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: HẠ VIỆN HOA KỲ BỎ PHIẾU GÓI ĐẦU TƯ GẦN 2000 TỶ USD

VIỆT NAM:

- Việt Nam đã tiếp nhận 135 triệu liều vaccine và dự kiến có thể tiếp nhận trên 190 triệu liều đến hết năm, vượt mục tiêu 150 triệu liều đã đề ra. Đến 13h ngày 15/11, tỷ lệ người trên 18 tuổi tiêm ít nhất một mũi đạt trên 87%, tiêm 2 mũi đạt gần 47%.
- Ngân hàng Nhà nước vừa công bố những kết quả liên quan đến các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tín dụng cho người dân, doanh nghiệp, góp phần khôi phục sản xuất. Theo đó, tính đến cuối tháng 10/2021, các tổ chức tín dụng đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ; lũy kế giá trị nợ đã cơ cấu từ 23/1/2020 khoảng 550.000 tỷ đồng.
- Chính phủ sẽ nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc lập Quỹ phòng chống Covid-19, trên cơ sở Quỹ vaccine. Quỹ vaccine Covid-19 được Chính phủ thành lập từ tháng 5/2021, do Bộ Tài chính quản lý. Đến ngày 16/11, Quỹ vaccine Covid-19 huy động được 8.795 tỷ đồng; đã chi 7.597 tỷ; còn dư 1.198 tỷ.
- Chính phủ đề xuất đầu tư các đoạn cao tốc Hà Tĩnh - Quảng Trị, Quảng Ngãi - Nha Trang và Cần Thơ - Cà Mau từ năm 2021, cơ bản hoàn thành vào năm 2025. Để bảo đảm sớm hoàn thành dự án, Chính phủ kiến nghị triển khai đầu tư công toàn bộ 12 dự án thành phần với tổng mức đầu tư khoảng 146,990 tỷ đồng.
- Thứ trưởng Bộ Tài chính cho biết, sẽ phát triển thị trường chứng khoán (TTCK) theo chiều sâu, nâng cao chất lượng và thanh khoản thị trường, trong đó thị trường cổ phiếu đạt tối thiểu 85% GDP (điều chỉnh) năm 2025, và 110% GDP năm 2030... Đối với trái phiếu, hướng tới mục tiêu 47% GDP năm 2025, và 58% GDP năm 2030.

THẾ GIỚI:

- Tổng thống Biden đã ký dự luật cơ sở hạ tầng trị giá 1 nghìn tỷ đô la để sửa chữa cầu đường cũ, nâng cấp hệ thống mạng lưới điện và mở rộng băng thông internet.
- Tổng thống Mỹ Joe Biden và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình nhấn mạnh trách nhiệm của hai nhà lãnh đạo với thế giới trong tránh để xảy ra xung đột khi hội đàm trực tuyến ngày 15/11.
- Bộ trưởng Thương mại Mỹ Gina Raimondo cho biết Mỹ đang mong muốn tạo dựng một khuôn khổ kinh tế vượt xa hơn cả Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).
- Lạm phát ở Anh cao nhất 10 năm, với CPI trong tháng 10 tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước, vượt dự báo tăng 3,9%. Ngân hàng hội đầu tháng giữ nguyên lãi suất, đang theo dõi hàng loạt số liệu quan trọng trong bối cảnh lạm phát vẫn cao, tăng trưởng chững lại và điều kiện lao động thắt chặt.
- Đại diện Nhật Bản và Mỹ đã có cuộc gặp để thảo luận về mức thuế bổ sung mà Washington áp đặt đối với các mặt hàng thép và nhôm nhập khẩu từ Nhật Bản.
- Giá dầu giảm vào ngày thứ Tư (17/11), sau khi Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) và Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) cảnh báo về tình trạng dư cung sắp xảy ra và khi số ca nhiễm Covid-19 ở châu Âu làm tăng nguy cơ suy giảm nhu cầu phục hồi.
- Tổng thống Joe Biden đã đề nghị một số quốc gia tiêu thụ dầu nhiều nhất thế giới cân nhắc xả dầu từ kho dự trữ để hạ nhiệt giá, thúc đẩy phục hồi kinh tế.
- Hạ viện Hoa Kỳ đã thúc đẩy cuộc bỏ phiếu vào thứ Năm đối với dự luật đầu tư trong nước trị giá 1.75 nghìn tỷ đô la của Tổng thống Joe Biden, bất chấp việc tăng thêm thâm hụt ngân sách. Văn phòng Ngân sách Quốc hội cho biết thâm hụt ngân sách liên bang sẽ tăng thêm 367 tỷ đô la trong 10 năm.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Thủ tướng thăm chính thức Nhật Bản từ 22-25/11.
- Số ca nhiễm Covid mới gia tăng mạnh trong quá trình mở cửa nền kinh tế, đạt mức trung bình 9,278 ca trong 7 ngày gần nhất và số ca tử vong trên mức bình quân 7 ngày.
- Ngày 23/11, PMI sản xuất và dịch vụ Anh, EU và Hoa Kỳ. 24/1, Đơn xin trợ cấp thất nghiệp, Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền, Dự trữ dầu thô GDP quý III điều chỉnh Hoa Kỳ. 25/1, Biên bản cuộc họp FOMC; Chủ tịch ECB phát biểu. 26/1, Chủ tịch NHTW Anh phát biểu.



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
10/11/21	SRA	10.8	12.5	9.8	11.5	9	6.48%	Có thể tiếp tục mua
9/11/21	GIL	73.2	87	70.5	71	10	-3.01%	Có thể giữ nguyên vị thế
8/11/21	VSC	41.25	48	40.1	45.1	11	9.33%	Có thể tiếp tục mua
7/11/21	FMC	52.9	61.6	48	53.3	12	0.76%	Có thể tiếp tục mua
31/10/21	MST	19	23.2	17.5	18.7	19	-1.58%	Có thể giữ nguyên vị thế
31/10/21	DHG	103.8	116	100.8	101	19	-2.70%	Có thể giữ nguyên vị thế
3/10/21	PVB	16.1	19.5	15	17.6	47	9.32%	Có thể tiếp tục mua
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
10/11/21	SRA	10.8	12.5	9.8	11.5	9	6.48%	Có thể tiếp tục mua
9/11/21	GIL	73.2	87	70.5	71	10	-3.01%	Có thể giữ nguyên vị thế
8/11/21	VSC	41.25	48	40.1	45.1	11	9.33%	Có thể tiếp tục mua
7/11/21	FMC	52.9	61.6	48	53.3	12	0.76%	Có thể tiếp tục mua
31/10/21	MST	19	23.2	17.5	18.7	19	-1.58%	Có thể giữ nguyên vị thế
31/10/21	DHG	103.8	116	100.8	101	19	-2.70%	Có thể giữ nguyên vị thế
3/10/21	PVB	16.1	19.5	15	17.6	47	9.32%	Có thể tiếp tục mua
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt (**) Tiệm cận giá mục tiêu

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
24/10/21	GEX	24.55	27.8	23.8	TP	7	13.24%
24/10/21	TDT	15	17	14	TP	7	13.33%
3/10/21	OIL	14.4	17.4	13.25	TP	42	20.83%
26/9/21	PPC	23.55	26.3	23.4	SL	49	-0.64%
26/9/21	HPX	32.5	36	30.2	SL	5	-7.08%
19/9/21	VCS	121	131.5	117.3	TP	15	8.68%
19/9/21	NDN	21.4	24	20.9	SL	5	-2.34%
12/9/21	VSC	68.2	79.5	61.3	SL	16	-10.12%
12/9/21	EVG	11	13.5	10	TP	22	22.73%
5/9/21	VOS	15.8	20	14	TP	5	26.58%
5/9/21	DVP	59.2	68.5	55.8	SL	8	-5.74%
29/8/21	NT2	19.48	22.39	17.91	TP	39	14.94%
29/8/21	VGT	19.7	27.7	17.6	TP	68	40.61%
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	TP	29	15.84%
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	TP	82	24.08%
Chú thích:		Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ					

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
24/10/21	GEX	24.55	27.8	23.8	TP	7	13.24%
24/10/21	TDT	15	17	14	TP	7	13.33%
3/10/21	OIL	14.4	17.4	13.25	TP	42	20.83%
26/9/21	PPC	23.55	26.3	23.4	SL	49	-0.64%
26/9/21	HPX	32.5	36	30.2	SL	5	-7.08%
19/9/21	VCS	121	131.5	117.3	TP	15	8.68%
19/9/21	NDN	21.4	24	20.9	SL	5	-2.34%
12/9/21	VSC	68.2	79.5	61.3	SL	16	-10.12%
12/9/21	EVG	11	13.5	10	TP	22	22.73%
5/9/21	VOS	15.8	20	14	TP	5	26.58%
5/9/21	DVP	59.2	68.5	55.8	SL	8	-5.74%
29/8/21	NT2	19.48	22.39	17.91	TP	39	14.94%
29/8/21	VGT	19.7	27.7	17.6	TP	68	40.61%
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	TP	29	15.84%
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	TP	82	24.08%
Chú thích:		Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ					

Chú thích: **Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất**

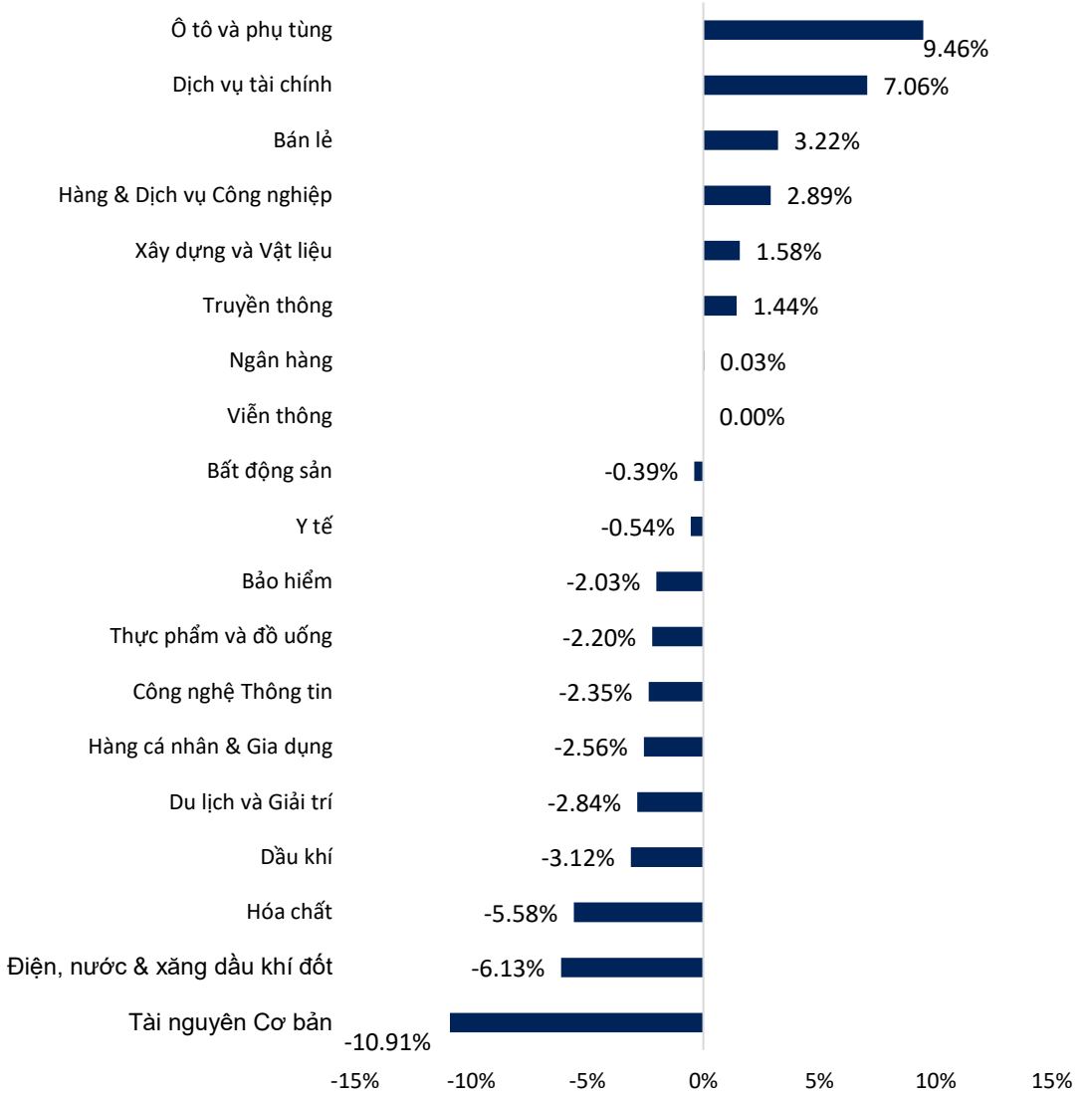
TP - Đã chốt lời	SL - Đã cắt lỗ
-------------------------	-----------------------

Thống kê	Số khuyến nghị lái	Số khuyến nghị lỗi	Hiệu suất KN lái	Hiệu suất KN lỗi	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	4	3	6.47%	-2.43%	2.66%	18
Đã chốt	137	94	15.66%	-8.28%	5.92%	30

VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu		
Ô tô và phụ tùng	-0.61%	9.46%	34.11%	VEA	0.47%	
Dịch vụ tài chính	-1.96%	7.06%	23.71%	SSI	8.74%	HCM 5.31%
Bán lẻ	-0.38%	3.22%	9.09%	MWG	2.21%	PNJ -6.92%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.44%	2.89%	15.87%	GDM	-5.69%	VSC -1.79%
Xây dựng và Vật liệu	-2.08%	1.58%	22.88%	CTD	-2.31%	HT1 -7.35%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	75.94	-3.15%	-4.71%	-7.82%	PVD, PVT	GAS, BSR
Dầu Brent	USD/bbl.	78.89	-2.89%	-3.99%	-7.35%	PVD, PVT	GAS, BSR
Xăng	USd/gal.	221.19	-3.59%	-4.30%	-9.60%	HVN, VJC	PLX, OIL
Vàng	USD/oz.	1,845.73	-0.71%	-1.03%	3.57%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	24.62	-0.75%	-2.76%	1.34%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,263.25	-0.16%	1.53%	0.66%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	834.25	0.42%	0.69%	9.59%		AFX
Sữa	USD/cwt	18.57	6.24%	5.39%	-2.52%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	229.80	1.95%	1.19%	-1.96%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	19.99	-0.94%	-0.10%	5.38%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Cà phê	USd/lb.	233.40	1.85%	5.16%	12.02%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT	9,646.50	2.17%	-0.66%	-5.29%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	4,204.00	0.21%	0.21%	-22.28%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,679.50	2.43%	-0.76%	-12.71%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	525.50	0.48%	0.48%	-26.25%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	153.50	1.25%	8.67%	-20.47%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	683.57	-0.92%	-0.92%	-22.16%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GEX	0.25926	2.12573
BID	0.02778	1.25
HDB	0.07857	1.14
SSI	0.08744	1.00
BCM	0.04205	0.62
DGC	0.08875	0.61
POW	0.07722	0.61
VND	0.07296	0.58
DGW	0.21755	0.56
MWG	0.02206	0.55484
Tổng		9.04002

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
HPG	-0.12088	-7.64942
GAS	-0.10246	-5.99799
GVR	-0.08937	-3.83442
VNM	-0.03583	-1.73242
VHM	-0.01829	-1.68869
NVL	-0.03585	-1.45173
VCB	-0.0112	-1.05765
HSG	-0.16107	-0.92059
HVN	-0.06387	-0.91752
SAB	-0.02849	-0.81439
Tổng		-26.0648

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
FUEVFN	553.97	
VHM	471.49	23.01
CTG	257.40	24.82
DGW	236.52	25.45
MSN	216.90	32.30
KBC	162.16	15.36
GAS	157.05	2.72
VCB	116.58	23.60
VRE	94.22	29.34
QNS	88.66	15.25
Tổng	2,354.96	

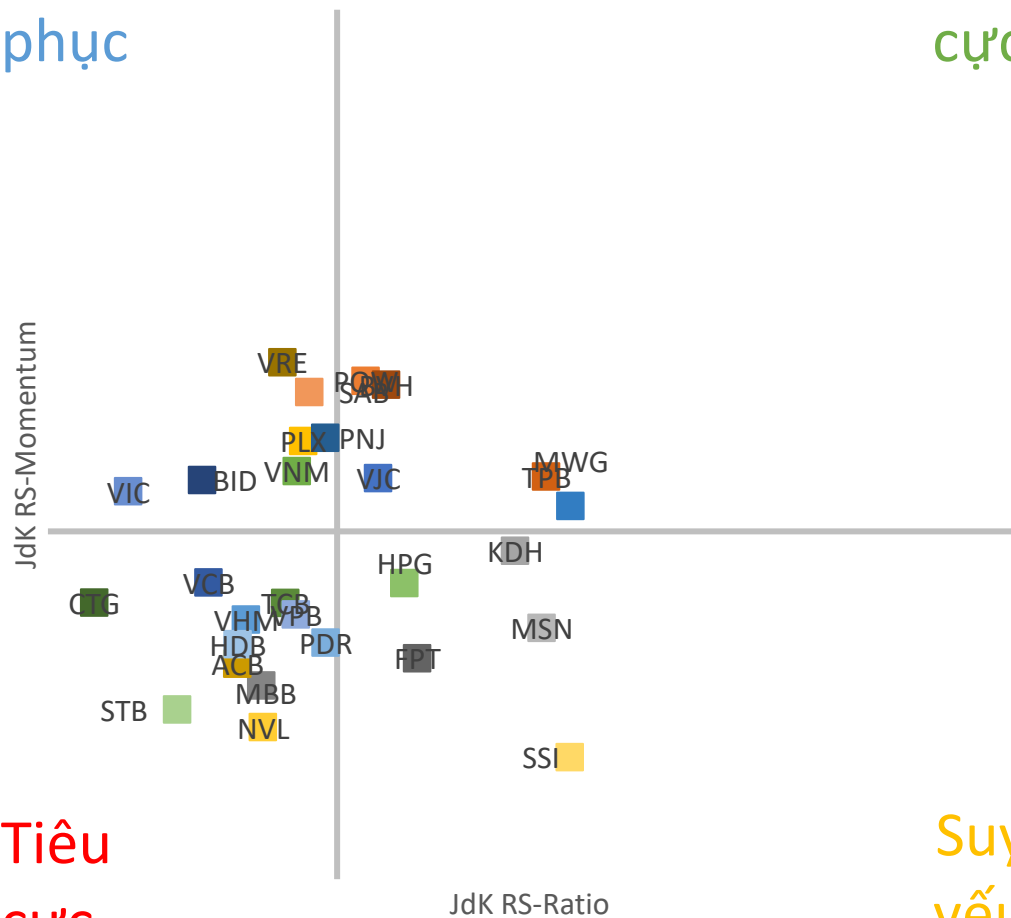
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
SSI	-691.99	40.30
HPG	-633.05	24.93
VPB	-355.55	15.25
VND	-314.70	18.92
VNM	-277.66	54.60
NLG	-260.54	35.67
GEX	-208.51	9.19
VIC	-160.27	13.61
HSG	-158.71	10.13
HDB	-123.88	17.73
Tổng	-3184.85	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
POW	101.49	104.33	26.07%
VJC	102.15	101.52	0.63%
BVH	102.56	104.21	9.88%
MWG	112.12	100.72	25.23%
TPB	110.86	101.57	25.00%
GAS	111.257	105.3691	17.26%
PLX	98.26	102.59	16.24%
VNM	97.92	101.73	-0.81%
PNJ	99.39	102.68	18.27%
VRE	97.17	104.86	15.97%
BID	93.01	101.47	13.55%
SAB	98.56	104.00	12.00%
VIC	89.17	101.14	-0.21%
KDH	109.24	99.44	19.53%
FPT	104.16	96.35	3.70%
MSN	110.61	97.22	12.43%
HPG	103.50	98.51	-0.83%
GVR	108.95	96.73	-2.52%
SSI	112.09	93.50	18.42%
VHM	95.29	97.45	-0.81%
CTG	87.41	97.95	2.34%
PDR	99.42	96.79	5.47%
NVL	96.17	94.36	-3.13%
MBB	96.08	95.57	-1.05%
ACB	94.84	96.19	4.37%
VCB	93.34	98.53	-2.90%
TCB	97.33	97.94	6.41%
HDB	94.85	96.75	14.61%
VPB	97.88	97.61	6.12%
STB	91.71	94.87	2.01%

Hồi
phục

Tiêu
cực

CP VN30 vs. VN-Index



Tích
cực

Suy
yếu

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- **Tích cực** → nên trong danh sách mua
- **Suy yếu** → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- **Tiêu cực** → nên trong danh sách tránh
- **Hồi phục** → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,584.41	9,115.74	32,214.26
Giá trị bán	2,400.50	10,298.36	36,190.10
Mua / bán ròng	-816.09	-1,182.62	-3,975.86
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	637.72	2,209.49	9,873.81
Giá trị bán	502.14	2,991.61	10,614.94
Mua / bán ròng	135.58	-782.12	-741.13
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
VGC	82.66	FUEVFN30	-386.35
FPT	60.24	VND	-215.80
PNJ	37.26	HPG	-162.90
ACB	34.16	SSI	-78.47
HDB	32.96	GAS	-57.41
VPB	29.63	HAG	-56.63
CTD	27.71	VHM	-35.34
REE	27.44	VNM	-31.31
PAN	21.18	MSN	-23.78
VIC	19.76	PTB	-19.79

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	588.22	20.90	0.00	-0.22%	0.00	0.00	0.99
FTSE	400.21	46.75	-0.02	-1.05%	-3.13	-6.41	-68.15
iShare	525.76	0.00	0.00	0.00%	0.00	3.57	10.43
E1VFN30	483.82	1.12	-0.01	0.52%	-2.6	26.5	32.3
FUEVFN30	605.26	1.23	4.21	0.34%	24.8	30.0	-56.6
FUBON FTSE	480.02	0.63	-6.00	0.00%	-4.1	-20.7	-82.3
FUESSVFL	135.17	0.91	-0.01	0.23%	0.0	13.9	16.7
FUESSVN30	4.52	0.82	0.00	8.58%	0.1	-0.3	0.6
FUEMAVN30	30.55	0.79	0.00	0.47%	-0.8	-2.6	2.5
VN100	5.96	0.86	0.00	2.88%	0.00	0.00	1.39
KIM	192.24	19.62	0.00	0.26%	0.00	0.00	
PREMIA	33.31	13.54	0.00	-0.01%	0.00	2.43	2.88

Nhận định: ETF Diamond quay lại mua ròng, các quỹ FTSE, E1, Fubon, SSVN30 và MAVN30 giảm quy mô. Khối ngoại mua bán trái chiều tại các thị trường khu vực.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

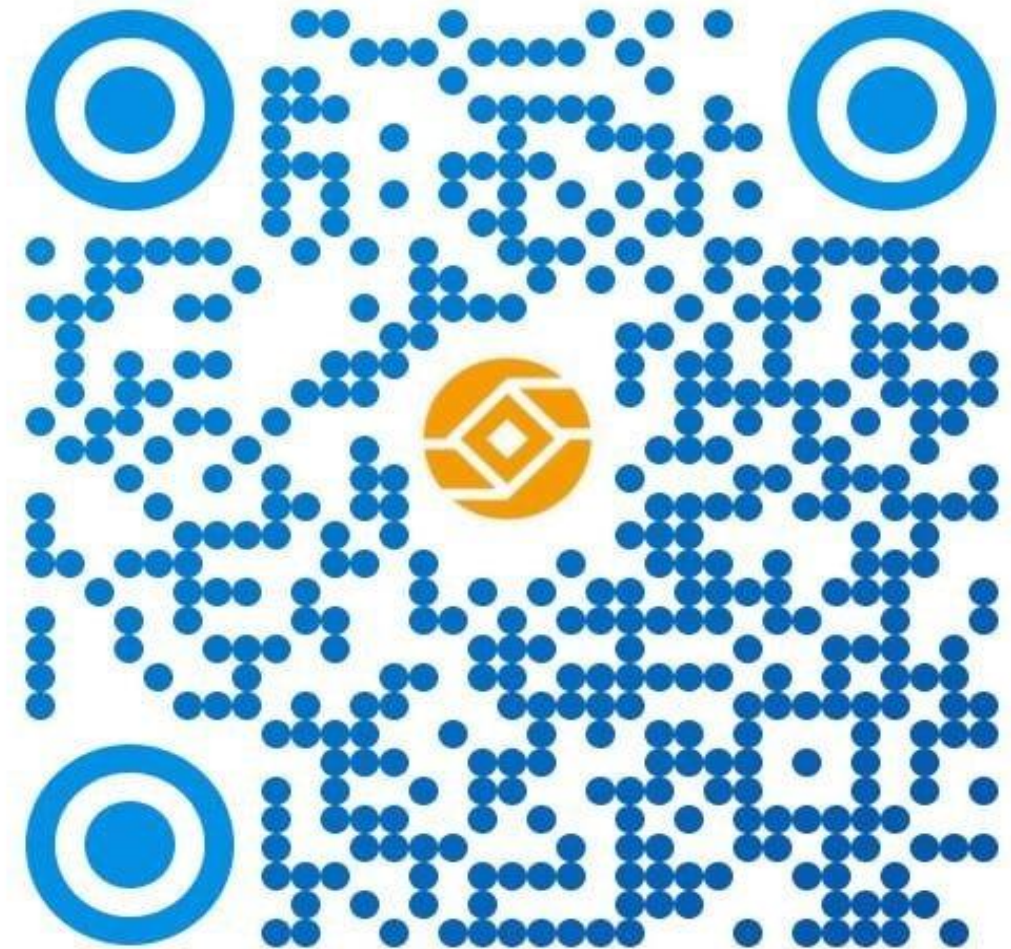
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký

